

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP  
DẦU KHÍ-IDICO LONG SƠN**  
*(Thành lập tại nước CHXHCN Việt Nam)*

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC  
KIỂM TOÁN**

**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009**

**MỤC LỤC**

<b><u>NỘI DUNG</u></b>	<b><u>TRANG</u></b>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1
BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN	2
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	3 - 4
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	5
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	6
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	7 - 14

## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Dầu khí IDICO Long Son (sau đây gọi tắt là “Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009.

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

#### **Hội đồng Quản trị**

Ông Nguyễn Văn Chiến	Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 15/1/2010)
Ông Trần Mạnh Dũng	Chủ tịch (miễn nhiệm ngày 15/1/2010)
Ông Trần Mạnh Dũng	Ủy viên
Ông Hoàng Xuân Kiên	Ủy viên (miễn nhiệm ngày 17/9/2009)
Ông Nguyễn Văn Đạt	Ủy viên
Ông Phạm Tất Thành	Ủy viên
Ông Nguyễn Phúc Hải	Ủy viên

#### **Ban Giám đốc**

Ông Trần Mạnh Dũng	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 15/1/2010)
Ông Nguyễn Văn Chiến	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 1/7/2009, miễn nhiệm ngày 15/1/2010)
Ông Hoàng Xuân Kiên	Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 1/7/2009)
Ông Hoàng Bình Trung	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 1/9/2009)
Ông Nguyễn Tấn Yên	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 1/9/2009)
Ông Trần Chí Dũng	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 9/11/2009)

### **TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hàng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập các báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán.
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không.
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Trần Mạnh Dũng và đại diện cho Ban Giám đốc,



Trần Mạnh Dũng  
Tổng Giám đốc

Ngày 25 tháng 1 năm 2010

11/2  
CHI  
C  
CH  
DEL  
/IE  
(TP  
/IF

Số: 103 /Deloitte- AUDHCM-RE

## BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Dầu khí IDICO Long Sơn

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Dầu khí IDICO Long Sơn (gọi tắt là "Công ty").

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc và Kiểm toán viên

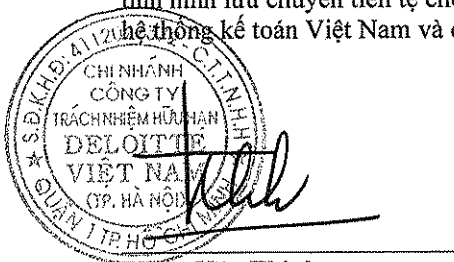
Như đã trình bày trong báo cáo của Ban Giám đốc tại trang 1, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập các báo cáo tài chính. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

### Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và thông tin trình bày trên báo cáo tài chính. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá về việc trình bày các thông tin trên báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

### Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.



**Phạm Văn Thịnh**  
**Phó Tổng Giám đốc**  
Chứng chỉ kiểm toán viên số Đ.0028/KTV  
Thay mặt và đại diện cho  
**Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam  
Ngày 25 tháng 1 năm 2010

**Trần Thanh Đăng Sơn**  
**Kiểm toán viên**  
Chứng chỉ kiểm toán viên số 1541/KTV

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON**

Lầu 3, Tòa nhà Hodeco Plaza  
 36 Nguyễn Thái Học, Phường 7  
 Thành phố Vũng Tàu, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009

**MẪU SỐ B 01-DN**  
 Đơn vị tính: Đồng

<b>TÀI SẢN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>31/12/2009</b>	<b>31/12/2008</b>
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>760.138.347.938</b>	<b>898.685.498.658</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>4</b>	<b>684.551.291.217</b>	<b>2.049.449.630</b>
1. Tiền	111		2.472.165.775	2.049.449.630
2. Các khoản tương đương tiền	112		682.079.125.442	-
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>36.000.000.000</b>	<b>857.423.705.554</b>
1. Đầu tư ngắn hạn	121		36.000.000.000	857.423.705.554
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>14.747.569.793</b>	<b>38.309.170.127</b>
1. Trả trước cho người bán	132		838.258.973	1.573.433.237
2. Các khoản phải thu khác	135	<b>5</b>	13.909.310.820	36.735.736.890
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>23.151.809.085</b>	<b>-</b>
1. Hàng tồn kho	141	<b>6</b>	23.151.809.085	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>1.687.677.843</b>	<b>903.173.347</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		68.014.836	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.495.727.124	787.230.817
3. Tài sản ngắn hạn khác	158		123.935.883	115.942.530
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>162.332.591.380</b>	<b>41.786.775.598</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>1.641.530.127</b>	<b>20.929.768.356</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	<b>7</b>	1.612.805.182	1.750.695.743
- Nguyên giá	222		2.218.493.663	1.974.698.673
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(605.688.481)	(224.002.930)
2. Tài sản cố định vô hình	227		28.724.945	39.170.625
- Nguyên giá	228		41.782.000	41.782.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(13.057.055)	(2.611.375)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	19.139.901.988
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>160.000.000.000</b>	<b>20.000.000.000</b>
1. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	<b>8</b>	20.000.000.000	20.000.000.000
2. Đầu tư dài hạn khác	258	<b>9</b>	140.000.000.000	-
<b>III. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>691.061.253</b>	<b>857.007.242</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		691.061.253	857.007.242
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>922.470.939.318</b>	<b>940.472.274.256</b>

*Các thuyết minh từ trang 7 đến trang 14 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính*

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON**

Lầu 3, Tòa nhà Hodeco Plaza  
 36 Nguyễn Thái Học, Phường 7  
 Thành phố Vũng Tàu, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009

**MẪU SỐ B 01-DN**  
 Đơn vị tính: Đồng

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2009	31/12/2008
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>31.016.380.507</b>	<b>43.942.247.470</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>31.016.380.507</b>	<b>43.942.247.470</b>
1. Phải trả người bán	312		941.882.384	1.648.995.735
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	10	11.665.063.673	23.363.932.259
3. Phải trả người lao động	315		266.159.260	-
4. Chi phí phải trả	316		-	286.517.207
5. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	11	18.143.275.190	18.642.802.269
<b>B. NGUỒN VỐN</b>	<b>400</b>	<b>12</b>	<b>891.454.558.811</b>	<b>896.530.026.786</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>887.111.213.272</b>	<b>892.398.235.182</b>
1. Vốn điều lệ	411		827.222.120.000	827.222.126.955
2. Quỹ đầu tư phát triển	417		2.818.906.337	6.043.558.385
3. Quỹ dự phòng tài chính	418		7.205.996.004	5.777.252.507
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		230.863.731	293.269.462
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		49.633.327.200	53.062.027.873
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>4.343.345.539</b>	<b>4.131.791.604</b>
1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	431		4.343.345.539	4.131.791.604
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>922.470.939.318</b>	<b>940.472.274.256</b>



**Trần Mạnh Dũng**  
**Tổng Giám đốc**  
 Ngày 25 tháng 1 năm 2010

**Phùng Văn Công**  
**Kế toán trưởng**



*Các thuyết minh từ trang 7 đến trang 14 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính*

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON**

Lầu 3, Tòa nhà Hodeco Plaza  
 36 Nguyễn Thái Học, Phường 7  
 Thành phố Vũng Tàu, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**MẪU SỐ B 02-DN**

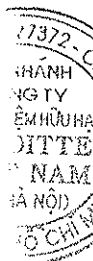
Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	2009	2008
1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	01	13	309.090.909	-
2. Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	10		309.090.909	-
3. Giá vốn dịch vụ cung cấp	11		-	-
4. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ	20		309.090.909	-
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	14	74.570.703.117	95.924.518.542
6. Chi phí tài chính	22		(2.750.000)	-
7. Chi phí bán hàng	24		-	-
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		(8.970.494.024)	(8.207.845.391)
9. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30		65.906.550.002	87.716.673.151
10. Thu nhập khác	31		69.024.517	53.819.436
11. Chi phí khác	32		(65.000.000)	-
12. Lợi nhuận khác	40		4.024.517	53.819.436
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		65.910.574.519	87.770.492.587
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	15	11.622.097.433	23.287.330.901
15. Lợi nhuận sau thuế	60		54.288.477.086	64.483.161.686
16. Lãi trên cổ phiếu	70	16	<b>656</b>	<b>830</b>



**Trần Mạnh Dũng**  
 Tổng Giám đốc  
 Ngày 25 tháng 1 năm 2010

**Phùng Văn Công**  
 Kế toán trưởng



Các thuyết minh từ trang 7 đến trang 14 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON**

Lầu 3, Tòa nhà Hodeco Plaza  
 36 Nguyễn Thái Học, Phường 7  
 Thành phố Vũng Tàu, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**MẪU SỐ B 03-DN**  
 Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	2009		2008	
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>					
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	01	<b>65.910.574.519</b>		<b>87.770.492.587</b>	
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản:</b>					
Khấu hao tài sản cố định	02	392.131.231		218.210.744	
(Lãi) từ hoạt động đầu tư	05	(74.570.703.117)		(95.924.518.542)	
Chi phí lãi vay	06	2.750.000		-	
<b>3. Lỗ từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	08	<b>(8.265.247.367)</b>		<b>(7.935.815.211)</b>	
Giảm/(Tăng) các khoản phải thu	09	22.845.110.674		(1.421.709.737)	
Tăng hàng tồn kho	10	(1.248.727.273)		-	
(Tăng)/Giảm các khoản phải trả	11	(1.260.633.495)		1.876.757.502	
Giảm/(Tăng) chi phí trả trước	12	97.931.153		(1.384.669.748)	
Tiền lãi vay đã trả	13	(2.750.000)		-	
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(23.287.330.901)		-	
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	-		18.618.600.000	
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(1.458.396.175)		(1.082.885.566)	
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	20	<b>(12.580.043.384)</b>		<b>8.670.277.240</b>	
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>					
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định	21	(3.006.974.814)		(21.055.539.939)	
2. Tiền chi cho vay và mua công cụ nợ của các đơn vị khác	23	(934.775.425.805)		(627.624.000.000)	
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	1.756.199.131.359		364.000.000.000	
4. Tiền chi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	25	(140.000.000.000)		(20.000.000.000)	
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức được chia	27	74.570.703.117		50.430.169.344	
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	30	<b>752.987.433.857</b>		<b>(254.249.370.595)</b>	
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>					
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	31	-		224.274.438.187	
2. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	500.000.000		-	
3. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(500.000.000)		-	
4. Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu	36	(57.905.548.886)		-	
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	40	<b>(57.905.548.886)</b>		<b>224.274.438.187</b>	
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	50	<b>682.501.841.587</b>		<b>(21.304.655.168)</b>	
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền tồn đầu năm</b>	60	<b>2.049.449.630</b>		<b>23.354.104.798</b>	
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền tồn cuối năm</b>	70	<b>684.551.291.217</b>		<b>2.049.449.630</b>	



**Trần Mạnh Dũng**  
 Tổng Giám đốc  
 Ngày 25 tháng 1 năm 2010

**Phùng Văn Công**  
 Kế toán trưởng

Các thuyết minh từ trang 7 đến trang 14 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính



# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON

Lầu 3, Tòa nhà Hodeco Plaza  
36 Nguyễn Thái Học, Phường 7  
Thành phố Vũng Tàu, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

MẪU SỐ B 09-DN

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo*

### 1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

#### Hình thức sở hữu vốn

Công ty được thành lập dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3500811001 ngày 8 tháng 7 năm 2009 (thay thế Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cũ số 4903000409 ngày 9 tháng 8 năm 2007) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp, và giấy phép điều chỉnh.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 là 32 người (năm 2008: 34 người).

#### Hoạt động chính

Hoạt động chính của Công ty bao gồm xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp; công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình ngầm dưới đất, dưới nước, công trình đường ống cấp thoát nước; xây dựng kết cấu công trình; xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị; trang trí nội, ngoại thất; kinh doanh cơ sở hạ tầng và các dịch vụ có liên quan trong khu công nghiệp, khu đô thị; kinh doanh dịch vụ cảng và bến cảng; bốc xếp hàng hoá đường thủy, đường bộ; vận tải hàng hóa; vận tải ven biển bằng tàu thủy, xà lan; vận tải đường sông bằng xà lan, tàu thủy; vận tải viễn dương; kinh doanh máy móc, thiết bị và phụ tùng thay thế; kinh doanh vật tư, máy móc, thiết bị ngành công nghiệp, dầu khí, khai thác, lâm nghiệp, nông nghiệp và xây dựng.

### 2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ NĂM TÀI CHÍNH

#### Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VNĐ), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

#### Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

### 3. ÁP DỤNG CÁC CHUẨN MỰC VÀ HƯỚNG DẪN KẾ TOÁN MỚI

Ngày 15 tháng 10 năm 2009, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 201/2009/TT-BTC hướng dẫn xử lý các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái trong doanh nghiệp. Phương pháp hạch toán chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ cuối niên độ kế toán theo Thông tư này có sự khác biệt so với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 10 - Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái. Tuy nhiên, Ban Giám đốc Công ty tin rằng việc áp dụng Thông tư này không ảnh hưởng lớn đến báo cáo tài chính năm nay và năm trước của Công ty.

### 4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính:

#### Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam yêu cầu Ban Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản



# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON

Lầu 3, Tòa nhà Hodeco Plaza  
36 Nguyễn Thái Học, Phường 7  
Thành phố Vũng Tàu, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MÃ SỐ B 09-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

tiềm tàng tại ngày kết thúc niên độ cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Kết quả hoạt động kinh doanh thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

### Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn, có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

### Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử, nếu có. Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

Thiết bị văn phòng  
Phương tiện vận tải

3 năm  
3 năm - 6 năm

### Thuê

Một khoản thuê được xem là thuê hoạt động khi bên cho thuê vẫn được hưởng phần lớn các quyền lợi và phải chịu rủi ro về quyền sở hữu tài sản. Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê tài sản.

### Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình thể hiện giá trị phần mềm kế toán và được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Phần mềm được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian ba năm.

### Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm cả chi phí dịch vụ và chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

### Các khoản trả trước dài hạn

Các khoản chi phí trả trước dài hạn bao gồm công cụ, dụng cụ, và được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai cho Công ty với thời hạn từ một năm trở lên. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản trả trước dài hạn và được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh, sử dụng phương pháp đường thẳng trong vòng ba năm theo các quy định kế toán hiện hành.

### Đầu tư dài hạn khác

Đầu tư dài hạn khác là các khoản đầu tư vào đơn vị khác mà Công ty chỉ nắm giữ dưới 20% vốn chủ sở hữu (dưới 20% quyền biểu quyết) và không có ảnh hưởng đáng kể có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán vốn trên 1 năm. Giá trị khoản đầu tư dài hạn khác được phản ánh theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn là dự phòng tổn thất do giảm các khoản đầu tư dài hạn hoặc do doanh nghiệp nhận vốn góp đầu tư bị lỗ.



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON**

Lầu 3, Tòa nhà Hodeco Plaza  
 36 Nguyễn Thái Học, Phường 7  
 Thành phố Vũng Tàu, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09-DN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo*

**Ghi nhận doanh thu**

Doanh thu được ghi nhận khi kết quả giao dịch được xác định một cách đáng tin cậy và Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế từ giao dịch này. Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi có bằng chứng về tỷ lệ dịch vụ cung cấp được hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

**Thuế**

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại. Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập chịu thuế hay chi phí tính thuế được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và các khoản thu nhập không chịu thuế hoặc chi phí không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính và được ghi nhận theo phương pháp bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi nhận vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

**4. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN**

	31/12/2009 VNĐ	31/12/2008 VNĐ
Tiền mặt	86.773.950	134.519.123
Tiền gửi ngân hàng	2.385.391.825	1.914.930.507
Các khoản tương đương tiền	682.079.125.442	-
	<u>684.551.291.217</u>	<u>2.049.449.630</u>

Các khoản tương đương tiền bao gồm các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng, và tại các tổ chức ủy thác quản lý vốn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON**

Lầu 3, Tòa nhà Hodeco Plaza

36 Nguyễn Thái Học, Phường 7

Thành phố Vũng Tàu, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***5. CÁC KHOẢN PHẢI THU KHÁC**

Các khoản phải thu khác bao gồm khoản trích trước thu nhập lãi tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng, và tại các tổ chức ủy thác quản lý vốn chưa thu được tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 và các khoản phải thu khác.

**6. HÀNG TỒN KHO**

Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang bao gồm các chi phí cho công tác chuẩn bị triển khai dự án như chi phí khảo sát, lập dự án đầu tư, đánh giá tác động môi trường, rà phá bom mìn, vật nổ, v.v... liên quan đến dự án Khu công nghiệp Dầu khí Long Sơn và các chi phí đầu tư để có được quyền làm chủ đầu tư cho Dự án “Khu đô thị Chí Linh - Cửa Lấp, phường 12, thành phố Vũng Tàu” và các chi phí chuẩn bị đầu tư cho dự án này.

**7. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HỮU HÌNH**

	Phương tiện vận tải <u>VNĐ</u>	Thiết bị văn phòng <u>VNĐ</u>	Tổng <u>VNĐ</u>
<b>NGUYÊN GIÁ</b>			
Tại ngày 1/1/2009	1.814.710.087	159.988.586	1.974.698.673
Tăng trong năm	-	243.794.990	243.794.990
Tại ngày 31/12/2009	<u>1.814.710.087</u>	<u>403.783.576</u>	<u>2.218.493.663</u>
<b>GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ</b>			
Tại ngày 1/1/2009	(184.023.647)	(39.979.283)	(224.002.930)
Khấu hao trong năm	(314.833.944)	(66.851.607)	(381.685.551)
Tại ngày 31/12/2009	<u>(498.857.591)</u>	<u>(106.830.890)</u>	<u>(605.688.481)</u>
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>			
Tại ngày 31/12/2009	<u>1.315.852.496</u>	<u>296.952.686</u>	<u>1.612.805.182</u>
Tại ngày 31/12/2008	<u>1.630.686.440</u>	<u>120.009.303</u>	<u>1.750.695.743</u>

**8. ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN KẾT**

Đầu tư vào công ty liên kết thể hiện giá trị khoản vốn góp vào Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Nam, chiếm 40% vốn điều lệ, tương ứng với quyền biểu quyết, của Công ty này.

**9. ĐẦU TƯ DÀI HẠN KHÁC**

Căn cứ theo phê duyệt tại Nghị quyết số 36/ND-ĐHĐCĐ ngày 1 tháng 6 năm 2009 của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng Quản trị trong năm 2009, Công ty đã đầu tư vào Công ty Cổ phần Xi măng Dầu khí 12/9, tỉnh Nghệ An và Dự án Nhà máy Thủy điện Đak Mi 4, tỉnh Quảng Nam với số tiền đầu tư lần lượt là 100 tỷ đồng và 80 tỷ đồng. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, Công ty đã góp toàn bộ số vốn vào Nhà máy Thủy điện Đak Mi 4, tỉnh Quảng Nam và góp 60 tỷ đồng vào Công ty Cổ phần Xi măng Dầu khí 12/9, tỉnh Nghệ An.



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON**

Lầu 3, Tòa nhà Hodeco Plaza

36 Nguyễn Thái Học, Phường 7

Thành phố Vũng Tàu, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MÃU SỐ B 09-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***10. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC**

	31/12/2009 VNĐ	31/12/2008 VNĐ
Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.622.097.433	23.287.330.901
Thuế thu nhập cá nhân	42.966.240	76.601.358
	<u>11.665.063.673</u>	<u>23.363.932.259</u>

**11. PHẢI TRẢ PHẢI NỘP KHÁC**

	31/12/2009 VNĐ	31/12/2008 VNĐ
Đặt cọc tiền thuê đất	18.118.600.000	18.618.600.000
Các khoản phải trả phải nộp khác	24.675.190	24.202.269
	<u>18.143.275.190</u>	<u>18.642.802.269</u>

Số tiền đặt cọc để giữ quyền thuê lại 400 ha đất tại Khu công nghiệp dầu khí Long Sơn do Tổ hợp hóa dầu Miền Nam chuyển cho Công ty theo thỏa thuận giữa các bên.

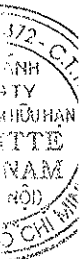
**12. VỐN CHỦ SỞ HỮU**

	31/12/2009 Cổ phần	31/12/2008 Cổ phần
Số lượng cổ phần được phép phát hành	82.722.212	120.000.000
Số lượng cổ phần đã phát hành và góp vốn đủ	82.722.212	82.722.212
Số lượng cổ phần đang lưu hành	<u>82.722.212</u>	<u>82.722.212</u>

Công ty chỉ phát hành một loại cổ phần phổ thông không được hưởng cổ tức cố định với mệnh giá là 10.000 đồng. Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông được nhận cổ tức khi được công bố và có quyền biểu quyết theo tỉ lệ một quyền biểu quyết cho mỗi cổ phần sở hữu tại các cuộc họp cổ đông của Công ty.

Theo Nghị quyết số 36/NQ-ĐHĐCĐ ngày 1 tháng 6 năm 2009, Đại hội đồng cổ đông của Công ty trong phiên họp thường niên đã thông qua việc thay đổi vốn điều lệ từ, theo đó vốn điều lệ của Công ty giảm từ 1.200.000.000.000 còn 827.222.120.000 đồng, tương ứng với số cổ phần đã góp. Công ty đã hoàn tất thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ này theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3500811001 đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 22 tháng 9 năm 2009 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Trong năm, Công ty đã công bố chia tổng số cổ tức là 57.905.548.886 đồng bằng tiền mặt từ lợi nhuận chưa phân phối của năm 2008 với tỉ lệ là 7% mệnh giá của cổ phần theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Công ty. Toàn bộ số số lợi nhuận trên đã được ủy thác cho Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí để thanh toán cho cổ đông của Công ty.



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON**

Lầu 3, Tòa nhà Hodeco Plaza  
36 Nguyễn Thái Học, Phường 7  
Thành phố Vũng Tàu, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Thay đổi trong vốn chủ sở hữu trong năm như sau:

	Vốn góp pháp định VNĐ	Quỹ đầu tư phát triển VNĐ	Quỹ dự phòng tài chính VNĐ	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu VNĐ	Lợi nhuận chưa phân phối VNĐ	Quỹ khen thưởng, phúc lợi VNĐ	Tổng cộng VNĐ
Tại ngày 1/1/2008	567.065.000.000	354.637.423	591.062.371	59.106.237	4.137.436.598	765.381.082	572.972.623.711
Lãi trong năm	-	-	-	-	64.483.161.686	-	64.483.161.686
Góp vốn	260.157.126.955	-	-	-	-	-	260.157.126.955
Trích lập quỹ	-	5.698.920.962	5.186.190.136	339.163.225	(15.558.570.411)	4.334.296.088	-
Sử dụng quỹ	-	(10.000.000)	-	(105.000.000)	-	(967.885.566)	(1.082.885.566)
Trả lãi cổ tức	-	-	-	-	-	-	-
Tại ngày 31/12/2008	<b>827.222.126.955</b>	<b>6.043.558.385</b>	<b>5.777.252.507</b>	<b>293.269.462</b>	<b>53.062.027.873</b>	<b>4.131.791.604</b>	<b>896.530.026.786</b>
Lãi trong năm	-	-	-	-	54.288.477.086	-	54.288.477.086
Góp vốn pháp định	-	-	-	-	-	-	-
Trích lập quỹ	-	-	-	232.757.494	(4.655.149.886)	4.422.392.392	-
Sử dụng quỹ	-	-	-	(61.000.000)	-	(1.397.396.175)	(1.458.396.175)
Trả cổ tức	-	-	-	-	(57.905.548.886)	-	(57.905.548.886)
Điều chỉnh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	-	(3.224.659.003)	1.428.743.497	(234.163.225)	4.843.521.013	(2.813.442.282)	-
Khác	(6.955)	6.955	-	-	-	-	-
Tại ngày 31/12/2009	<b>827.222.120.000</b>	<b>2.818.906.337</b>	<b>7.205.996.004</b>	<b>230.863.731</b>	<b>49.633.327.200</b>	<b>4.343.345.539</b>	<b>891.454.558.811</b>

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, Công ty đã thực hiện tạm trích các quỹ khen thưởng, phúc lợi, và quỹ khen thưởng ban quản lý điều hành công ty trên lợi nhuận sau thuế trong năm theo Điều lệ hoạt động của Công ty đã được Đại hội cổ đông phê duyệt. Số liệu trích các quỹ cụ thể sẽ được xác định và phê duyệt bởi các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Theo Nghị quyết số 36/NQ-ĐHĐCĐ ngày 1 tháng 6 năm 2009, Đại hội đồng cổ đông của Công ty trong phiên họp thường niên đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận của năm 2007 và năm 2008. Do vậy, trong năm 2009, Công ty đã điều chỉnh các khoản đã trích các quỹ trong năm 2008 tương ứng theo Nghị quyết này.

**13. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**

Doanh thu hoạt động tài chính phản ánh khoản thu nhập tiền lãi từ các khoản tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn và các khoản lãi ủy thác quản lý vốn.

**14. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

	2009 VNĐ	2008 VNĐ
Lợi nhuận trước thuế	65.910.574.519	87.770.492.587
Cộng: Các khoản chi phí không được khấu trừ	501.410.812	249.000.000
<b>Thu nhập chịu thuế</b>	<b>66.411.985.331</b>	<b>88.019.492.587</b>
Thuế suất	25%	28%
Thuế thu nhập doanh nghiệp	16.602.996.333	24.645.457.924
Miễn giảm thuế	(4.980.898.900)	(1.358.127.023)
<b>Thuế thu nhập hiện hành</b>	<b>11.622.097.433</b>	<b>23.287.330.901</b>

Công ty có nghĩa vụ phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 10% tính trên thu nhập chịu thuế trong 15 năm kể từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh và 25% trong những năm tiếp theo. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong bốn năm kể từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo. Đây là năm đầu tiên Công ty có doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON**

Lầu 3, Tòa nhà Hodeco Plaza  
 36 Nguyễn Thái Học, Phường 7  
 Thành phố Vũng Tàu, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09-DN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo*

Trong năm, Công ty đã bù trừ với thu nhập chịu thuế của hoạt động không được ưu đãi thuế với phần lỗ phát sinh từ hoạt động kinh doanh được ưu đãi thuế có thu nhập và áp dụng mức thuế suất 25% phần thu nhập chịu thuế còn lại.

Theo Thông tư số 03/2009/TT-BTC ngày 13 tháng 1 năm 2009 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, Công ty được giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của quý 4 năm 2008 và của năm 2009. Theo đó, thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi giảm đi một khoản là 4.980.898.900 đồng cho năm 2009.

Công ty không ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại phải trả hay tài sản thuế thu nhập hoãn lại bởi vì không có chênh lệch tạm thời đáng kể giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản hoặc nợ phải trả trên bảng cân đối kế toán và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục này.

**15. LÃI TRÊN CỔ PHIẾU**

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu có thể phân phối cho các cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty được tính trong năm trên cơ sở các số liệu sau.

	2009 <u>VND</u>	2008 <u>VND</u>
Lợi nhuận sau thuế	54.288.819.810	64.483.161.686
Lợi nhuận để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	54.288.819.810	64.483.161.686
Số cổ phiếu bình quân lưu hành trong năm	<u>82.722.212</u>	<u>77.705.523</u>
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b><u>656</u></b>	<b><u>830</u></b>

**16. CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG**

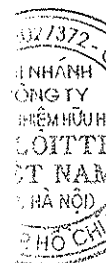
	2009 <u>VND</u>	2008 <u>VND</u>
Chi phí thuê hoạt động tối thiểu đã ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm	<u>522.322.100</u>	<u>452.400.000</u>

Tại ngày kết thúc niên độ kế toán, Công ty có các khoản cam kết thuê hoạt động không hủy ngang với lịch thanh toán như sau:

	31/12/2009 <u>VND</u>	31/12/2008 <u>VND</u>
Trong vòng một năm	871.932.600	377.000.000
Từ năm thứ hai đến năm thứ năm	<u>1.598.543.100</u>	<u>-</u>
	<b><u>2.470.475.700</u></b>	<b><u>377.000.000</u></b>

Khoản thanh toán thuê hoạt động thể hiện tổng số tiền thuê văn phòng của Công ty. Hợp đồng thuê văn phòng được ký với thời hạn ba năm tính từ tháng 11 năm 2009.

Theo Biên bản thỏa thuận về việc hợp tác đầu tư Dự án Khu liên hợp Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ Long Sơn giữa Tổng Công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO) và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), Công ty sẽ ký hợp đồng với Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thuê diện tích đất khoảng 1.185 ha tại xã đảo Long Sơn, thành phố Vũng Tàu để triển khai dự án. Tại ngày của báo cáo này, hợp đồng thuê đất chưa được ký chính thức. Công ty đang thực hiện các



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON**

Lầu 3, Tòa nhà Hodeco Plaza

36 Nguyễn Thái Học, Phường 7

Thành phố Vũng Tàu, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo*

thủ tục đầu tư ban đầu như khảo sát, đo vẽ bản đồ địa hình, địa chính, lập quy hoạch chi tiết, lập dự án đầu tư, báo cáo đánh giá tác động môi trường.

**17. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Trong năm, Công ty đã có các giao dịch sau với các bên liên quan:

	2009 <u>VNĐ</u>	2008 <u>VNĐ</u>
<b>Nhận vốn góp</b>		
Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam	-	72.076.536.955
Các cổ đông khác	-	188.080.590.000
<b>Lãi từ ủy thác quản lý vốn</b>		
Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Công đoàn dầu khí	4.746.883.205	3.046.500.000
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu Khí	45.192.801.189	55.653.629.261
<b>Đầu tư ngắn hạn - ủy thác quản lý vốn</b>		
Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Công đoàn dầu khí	20.000.000.000	36.000.000.000
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu Khí	(112.220.580.112)	124.799.705.554

Thu nhập Ban Giám đốc được hưởng trong năm như sau:

	2009 <u>VNĐ</u>	2008 <u>VNĐ</u>
Lương	737.760.673	697.315.723
Tiền thưởng	232.774.630	390.516.500
	<u>970.535.303</u>	<u>1.087.832.223</u>

Số dư với các bên liên quan tại ngày kết thúc niên độ như sau:

	31/12/2009 <u>VNĐ</u>	31/12/2008 <u>VNĐ</u>
<b>Đầu tư ngắn hạn - ủy thác quản lý vốn</b>		
Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Công đoàn dầu khí	56.000.000.000	36.000.000.000
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu Khí	366.579.125.442	478.799.705.554
<b>Phải thu lãi ủy thác quản lý vốn</b>		
Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Công đoàn dầu khí	464.671.000	1.534.500.000
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu Khí	3.933.986.167	25.269.357.044
<b>Trả trước cho nhà cung cấp</b>		
Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí	-	501.889.033
Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam	412.156.335	1.488.433.237